

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 114/2002/TT-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2002

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 114/2002/QĐ-TTG ngày 04/9/2002 của Thủ tướng chính phủ về việc thí điểm thực hiện khoán biên chế và kinh phí hoạt động đối với Tổng cục Thuế

Căn cứ Quyết định số 114/2002/QĐ-TTg ngày 04/9/2002 của Thủ tướng Chính phủ "Về việc thí điểm thực hiện khoán biên chế và kinh phí hoạt động đối với Tổng cục Thuế".

Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thí điểm khoán biên chế và kinh phí hoạt động đối với Tổng cục Thuế như sau:

A. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG:

- Thí điểm thực hiện khoán biên chế và kinh phí hoạt động đối với Tổng cục Thuế trực thuộc Bộ Tài chính trong thời gian 03 năm, từ ngày 01 tháng 01 năm 2002 đến ngày 31 tháng 12 năm 2004.
- Việc thực hiện thí điểm khoán biên chế và kinh phí hoạt động đối với Tổng cục Thuế phải đảm bảo các mục tiêu, yêu cầu được quy định tại điều 2 Quyết định số 114/2002/QĐ-TTg ngày 04/9/2002 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể như sau:
 - Đổi mới cơ chế quản lý biên chế và kinh phí hoạt động của hệ thống Thuế từ Trung ương tới cơ sở.
 - Thực hiện tốt chức năng và nhiệm vụ được Nhà nước giao cho ngành Thuế; thúc đẩy việc sắp xếp, tổ chức bộ máy ngành Thuế tinh gọn để nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác quản lý Nhà nước về thuế.
 - Chủ động về nguồn kinh phí, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong sử dụng kinh phí; hiện đại hoá công tác quản lý về thuế; nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác

thanh tra, kiểm tra và chống thất thu ngân sách nhà nước; tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật của cơ quan thuế và tăng thu nhập cho cán bộ, công chức ngành Thuế.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức ngành Thuế, bảo đảm sự hoạt động hiệu lực, hiệu quả của bộ máy cơ quan Thuế các cấp.
- Thực hiện công khai, dân chủ và bảo đảm quyền lợi hợp pháp của cán bộ, công chức ngành Thuế.

3. Kinh phí hoạt động của Tổng cục Thuế bao gồm: mức kinh phí được Nhà nước giao khoán; kinh phí ngân sách Nhà nước cấp để thực hiện các nội dung không khoán chi; nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của Pháp luật.

4. Tổng Cục thuế có trách nhiệm quản lý, sử dụng biên chế, tài sản và các nguồn kinh phí hoạt động được giao theo đúng qui định hiện hành của Nhà nước và hướng dẫn tại Thông tư này

Trường hợp mức kinh phí được giao khoán và số dư Quỹ dự phòng của Tổng cục Thuế chưa sử dụng hết trong năm thì được chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng.

5. Căn cứ vào đặc điểm, tính chất hoạt động và năng lực quản lý của từng đơn vị trong hệ thống thuế, trong phạm vi số biên chế và mức kinh phí được giao khoán, Tổng cục trưởng Tổng cục thuế quyết định đối tượng, phạm vi, nội dung và phương thức giao khoán trong hệ thống thuế.

B. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ:

I. KHOÁN BIÊN CHẾ:

1. Số biên chế thí điểm giao khoán cho Tổng cục Thuế là 40.000 người. Số biên chế này được tính trong tổng số biên chế được giao của Bộ Tài chính.

2. Trong phạm vi số biên chế được giao khoán, Tổng cục thuế được chủ động tổ chức, sắp xếp lại bộ máy, tinh giảm biên chế, tuyển dụng, quản lý và sử dụng công chức theo quy định của Pháp lệnh cán bộ công chức, các văn bản hướng dẫn hiện hành của Nhà nước và của Bộ Tài chính.

Tổng cục Thuế có trách nhiệm giao khoán số biên chế cho các đơn vị trực thuộc, đảm bảo tổng số biên chế giao khoán cho các đơn vị trực thuộc không được vượt số

biên chế Nhà nước giao khoán cho Tổng cục Thuế.

Ngoài ra trong thời gian thực hiện khoán, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, nhu cầu công việc và khả năng kinh phí, Tổng cục Thuế được quyền ký kết hợp đồng lao động ngoài sổ biên chế được giao khoán nêu trên và thực hiện các chế độ đối với người lao động theo quy định của pháp luật.

3. Số biên chế giao khoán cho Tổng cục thuế được xem xét điều chỉnh trong những trường hợp sau:

- Thành lập thêm (hoặc sáp nhập) các cơ quan thuế theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền;
- Tổng cục thuế được giao thêm nhiệm vụ theo quyết định của Chính phủ hoặc Thủ tướng Chính phủ.

Khi cần thiết phải điều chỉnh biên chế, Tổng cục trưởng Tổng cục thuế có trách nhiệm báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính bằng văn bản để xem xét, thống nhất với Bộ Nội vụ điều chỉnh số biên chế giao khoán cho phù hợp.

II. KHOÁN KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG:

1. Mức kinh phí thí điểm giao khoán cho Tổng cục Thuế là 2% trên tổng số thu nộp vào ngân sách nhà nước hàng năm do Tổng cục Thuế tổ chức thực hiện.

Hàng năm, Bộ Tài chính sẽ xác định tổng số thu nộp vào ngân sách nhà nước do Tổng cục Thuế tổ chức thực hiện để làm căn cứ tính mức kinh phí (theo tỷ lệ khoán) Tổng cục Thuế được hưởng trong năm đó.

2. Kinh phí hoạt động giao khoán được chi cho các nội dung sau:

- Chi cho con người: Tiền lương; tiền công; phụ cấp lương; tiền thưởng; phúc lợi tập thể; các khoản đóng góp (gồm: Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Kinh phí công đoàn); các khoản thanh toán khác cho cá nhân.
- Chi cho bộ máy: Chi thanh toán dịch vụ công cộng; vật tư văn phòng; thông tin, tuyên truyền, liên lạc; hội nghị; công tác phí; chi phí thuê mướn; bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên tài sản cố định.
- Chi nghiệp vụ chuyên môn: Vật tư, hàng hoá và thiết bị chuyên dùng; ấn chỉ thuế các loại (không tính các nhiệm vụ đột xuất do Chính phủ giao); trang phục; tuyên

truyền về công tác thuế; chống thất thu ngân sách; tập huấn nghiệp vụ chuyên môn; các khoản chi nghiệp vụ khác.

- Chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ngành Thuế theo chương trình, kế hoạch của Tổng cục Thuế và của Bộ Tài chính.

- Chi đoàn ra, đoàn vào.

- Chi ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin và nối mạng với các cơ quan, các doanh nghiệp để phục vụ công tác quản lý Thuế: chi mua sắm máy tính, máy in và các trang thiết bị tin học khác; chi chương trình phần mềm ứng dụng cho toàn hệ thống; chi hỗ trợ các dự án công nghệ thông tin của Bộ có liên quan đến công tác thuế.

Đối với các nội dung khoán kinh phí hoạt động nêu trên, Tổng cục thuế được chủ động xây dựng tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu nội bộ phù hợp với hoạt động đặc thù và nguồn kinh phí được phép sử dụng, trên cơ sở vận dụng định mức, chế độ Nhà nước qui định.

3. Các nội dung chi được sử dụng từ kinh phí tiết kiệm:

Tổng cục Thuế được sử dụng kinh phí tiết kiệm phù hợp với nhu cầu thực tế theo các nội dung sau:

- Chi tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ trực tiếp công tác quản lý thuế: Chi sửa chữa lớn tài sản, trụ sở làm việc; chi hỗ trợ thanh toán xây dựng trụ sở làm việc; mua sắm, trang bị tài sản cố định và trang thiết bị khác phục vụ chuyên môn.

- Bổ sung chi phát triển - ứng dụng công nghệ thông tin và chi đào tạo cán bộ, công chức.

- Chi trợ cấp thêm ngoài chính sách chung cho những người tự nguyện về nghỉ chế độ trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại lao động.

- Điều chỉnh tăng mức tiền lương tối thiểu cho cán bộ, công chức ngành Thuế không quá 2,5 lần so với mức lương tối thiểu chung do Nhà nước quy định.

- Chi khen thưởng, phúc lợi: Thưởng đột xuất, thưởng phối hợp cho các tổ chức cá nhân có thành tích trong công tác thuế; chi phúc lợi ngành.